***Thứ Tư ngày 08 tháng 01 năm 2025***

**TOÁN**

## **Bài 54. ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

– Củng cố, hoàn thiện các kiến thức, kĩ năng liên quan đến: Nhận dạng một số loại tam giác đã học. Tính diện tích hình tam giác, hình thang, hình tròn. Sử dụng bộ xếp hình để lắp ghép, tạo hình gắn với một số hình phẳng. Mối liên hệ giữa các đơn vị đo trong cùng một đại lượng; chuyển đổi, tính toán với các số đo. Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo khối lượng.

– HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:** Bộ xếp hình, ê-ke, thước thẳng, com-pa. Các hình ảnh trong bài (nếu cần), một vài cái cân (loại cân sức khoẻ).

**2.HS:** Bộ xếp hình, ê-ke, thước thẳng, com-pa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (5’)** | |
| – GV có thể tổ chức cho HS chơi để ôn lại các nội dung sau:  Chuyển đổi các đơn vị đo: độ dài, khối lượng, diện tích, ... | – HS thực hiện theo yêu cầu của GV. |
| **2.Hoạt động Luyện tập, thực hành** | |
| **Bài 9:**  – Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm. | * HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu bài: Số?. Số? -> Chuyển đổi đơn vị đo 🡪 Nhớ lại quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài (câu a); đơn vị đo diện tích (câu b); đơn vị đo khối lượng, đo dung tích (câu c). * HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm ba.  1. 2,1 m = 210 cm   38,50 m = 0,0385 km  204 mm = 0,204 m   1. 4,7 km2 = 470 ha   6,2 ha = 0,062 km2  11 095 m2 = 1,1095 ha   1. 1 tấn 6 tạ = 106 tạ   5 tấn 170 kg = 5,17 tấn  2 *l* 20 m*l* = 2,02 *l* |
|  | – HS giải thích cách làm. Ví dụ:   1. 2,1 m = .?. cm Nói: 1 m = 100 cm   2,1 m = 2,1 x 100 cm = 210 cm   * Viết: 2,1 m = 210 cm |
| **Bài 10:**  – Sửa bài, GV yêu cầu HS đọc bài và giải  thích cách làm. | – HS tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu bài:  Chọn đơn vị thích hợp.  – HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn. 500ha 18km 2,3m  – HS có thể giải thích như sau: km, m là các đơn vị đo độ dài và 1km gấp 1000 lần 1m; ha là đơn vị đo diện tích nên chọn diện tích Hồ Tây là 500 ha, chu vi Hồ Tây là 18 km và nơi sâu nhất của Hồ Tây khoảng 2,3m. |
| **Bài 11:**  – Sửa bài, HS giải thích từng bước làm. GV khuyến khích HS thử lại. | – HS đọc đề bài, xác định cái đã cho, cái phải tìm.  – HS nhận dạng bài toán: “Tổng – Tỉ”, xác định số bé, số lớn rồi giải bài toán.  Bài giải  A close-up of a black and white text  Description automatically generated  3 + 1 = 4  Tổng số phần bằng nhau là 4 phần.  3 : 4 = 0,75  Khối lượng bột làm bánh ít nhân dừa là 0,75 kg.  0,75 x 3 = 2,25  Khối lượng bột làm bánh ít nhân đậu là 2,25 kg.  Trả lời: 0,75 kg bột làm bánh ít nhân dừa.  2,25 kg bột làm bánh ít nhân đậu. |
| **3. Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm** | |
| **Hoạt động thực tế**  – GV cho một số HS thực hành trên lớp. | – HS đọc thông tin, nhận biết yêu cầu bài: Số?.  – HS nêu cách thực hiện để tìm kết quả:  Cân khối lượng của cơ thể  **->** Tính 0,1 khối lượng cơ thể  **->** Khối lượng tối đa của cặp sách. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.